LỜI GIỚI THIỆU

Đức Mẹ Diêu Trì Kim Mẫu có giáng cơ dạy như sau:
"... Khuyên con ráng lo làm âm chất,
Khuyên con cần thành thật tu chơn,
Gian lao nguy khổ chớ sờn,
Tìm đường chánh đạo gởi thân tu trì..."
(1)

"Con ôi! Một kiếp phù sanh tuy ước hẹn ba vạn sáu ngàn ngày, nhưng trăm năm nào có mấy ai hưởng đặng. Thiều quang giục thúc, bóng quang âm đưa đẩy lại qua, bao gió tạt nắng táp mưa sa, tấm nhục thể cần cỗi yếu già, mà lòng ham sống chưa hay nấm mồ gần bên cạnh. Ai ai cũng lo trau chuốt tưng tiu gìn giữ mãnh hình hài cho sung sướng, mà lại quên gìn giữ chơn tánh với bổn căn. Gặp lúc loạn ly, thế thời tai biến, lo chạy đó, chạy đây để tìm đường an ổn cho chính thân mình và cho toàn gia quyến, nhưng nào hay duyên nghiệp đưa đẩy về đâu, có biết đặng mỗi người trong gia quyến có đồng căn đồng kiếp, đồng phúc đồng duyên, hay là phải nghiệp ai nấy gánh..." (2)

Ngẫm suy lại các lời dạy trên của Đức Mẹ thật là hữu lý. Kiếp vô thường của con người sống nay chết mai không ai định trước được. Dẫu bực đế vương quyền quý, hàng công chúa cao sang cũng phải xuôi tay trước định mệnh. Năm trước đây trong chuyến du hành về thăm lại quê hương và gia đình, tôi có duyên lành được Mẹ Địa Mẫu dạy đem quyển "Địa Mẫu Chơn Kinh" về ấn tống và truyền cho bá tánh thọ trì hầu đến lúc lâm nguy có Mẹ độ cho sống

-

 $^{^{(1)}}$ Vạn Quốc Tự (Chơn Lý Đàn), Tuất thời, 20-11 Ất Ty (12-12-1965).

⁽²⁾ Thiên Lý Đàn, Tuất thời, Rằm tháng 4 Ất Ty (15-5-1965).

sót. Tôi chí thành thọ trì kỉnh tụng và chứng nghiệm được sự bảo hộ của Mẹ. Mấy tháng trước đây, tôi bị tai nạn xe hơi gẫy xương sống vì văng ra xa quá năm thước, còn 3 người trong số 15 người đi cùng xe bị thiệt mạng. Tôi tưởng đã bị liệt toàn thân, nhưng hằng đêm tôi đều cầu nguyện và thỉnh nước cam lồ của Mẹ để uống, đến nay tôi đã được mạnh khỏe đi đứng bình thường mà không cần phải mổ. Vì tưởng nhớ đến ân đức trên nên tôi phát tâm lưu truyền quyển Bửu Kinh nầy, và mong sao cho mọi người thọ trì đọc tụng, giảng nói lại cho người khác cùng hiểu về công đức của Đức Địa Mẫu, được vậy thì phước đức của quý vị vô lượng vô biên trong đời hiện tại và tương lai.

Nam mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh.

Võ Thị Ba Bon (Baton Rouge, LA, USA) Thu Đinh Sửu 1997

DÂNG HƯƠNG

Khói hương xông thấu mấy từng xanh, Rốt ráo tâm con bổn nguyện lành, Trên khói hương nầy xin Mẫu ngự, Chứng minh con trẻ tất lòng thành. Nam mô hương cúng dường Phật Mẫu chứng minh.

LỄ PHÂT

Kính lạy Phật từ bi quảng đại, Vì chúng sanh muôn loại đảo điên, Luân hồi khổ não triền miên, Mới dùng phương pháp giải phiền nơi tâm.

LỄ PHÁP

Kính lạy Pháp nguồn ân chưa trả, Nẽo quang minh mô tả rõ ràng, Vì đời lắm kẻ lầm than, Nên thuyền Bát Nhã sắn sàng đơi đưa.

LỄ TĂNG

Kính lạy Tăng là người chí cả, Thay Thế Tôn hoằng hóa Đạo mầu, Vô minh nên mới lo âu, Rọi đường cứu khổ dẫn đường chúng sanh.

- * Con nhất tâm đảnh lễ cầu Hoàng Mẫu cứu độ chúng sanh (1 lạy).
- * Con nhất tâm đảnh lễ Phổ Đà Sơn Nam Hải chứng minh (1 lạy).
 - * Nam mô Hội Thương Phật chứng minh (1 lay).

- * Nam mô Tam Bảo đạo tràng chứng minh (1 lạy).
- * Con nhất tâm đảnh lễ Tổ Thầy chứng minh (1 lạy).

PHỤC NGUYỆN

Hoàng Mẫu Chơn Kinh, cầu nguyện tam cõi cộng đồng. Thánh Thần Tiên Phật nghe nguyện nầy, xin vui hỷ lạc thanh tịnh trang nghiêm. Cầu cho quốc thới dân an, thế giới thái bình an lạc xứ (1 lạy).

Cầu cho chúng sanh nhơn loại được ấm no, phước lộc thọ đủ đầy, thoát ách tiêu tai, nạn khỏi tật bịnh tiêu trừ (1 lạy).

Cầu nguyện cho Phật tử nam nữ trẻ già trên non dưới thế theo Mẹ tu hành tinh tấn tâm lành sáng suốt, hiếu đạo vẹn toàn với Mẹ, tu cho đến ngày thành Phật đạo bất thối tâm (1 lay).

Cầu nguyện cho cửu huyền thất tổ, ông bà cha mẹ lục thân quyến thuộc, âm siêu dương thới. Đặng nghe lời của Mẫu dứt tâm mê muội xa lìa tội ác, hồn linh siêu thoát sớm về nơi Tây Vức, an vui mùi Phật đạo (1 lạy).

Thành tâm khẩn nguyện, nhờ oai linh nhiệm mầu của Mẫu, kim quang vân quyện, gia đình hưng thạnh, quyến thuộc tăng phước hoàn viên phước lộc thọ miên trường, sở nguyện sở cầu như ý (1 lạy).

Nam mô Phật Mẫu chứng minh (1 lạy).

Nam mô Phổ Đà Nam Hải chứng minh (1 lay).

Nam mô Diêu Trì Cung Phật Mẫu chứng minh (1 lạy).

ĐỊA MẪU CHƠN KINH

(Ngũ Cốc Diệu Kinh * Nhãn Quang Kinh)

Tự luận

Quang Tự cửu niên, chánh ngoạt, sơ cửu nhựt, Thiểm Tây, Hớn Trung phủ, Thành Cố huyện, Địa Mẫu miếu, phi loan truyền Kinh

(Hồi nhà Thanh, vua Quang Tự lên ngôi năm thứ 9, nhằm tiết tháng Giêng, ngày mồng chín, tại nơi tỉnh Thiểm Tây, phủ Hớn Trung, huyện Thành Cố, có Phật Địa Mẫu ngự chim loan hiện xuống tận miểu Bà giáng cơ bút truyền ra Kinh nầy.)

Nam mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu dưỡng sanh bảo mạng Chơn Kinh

Phật Địa Mẫu ngự trên cõi thượng tầng tối cao đặt quyển Chơn Kinh đặng khuyên răn đời, dưỡng dục đời, và bảo toàn tánh mạng cho tất cả người đời.

XƯNG TÁN ĐỊA MẪU

Địa Mẫu đấng tối cao giác ngộ,
Điển linh quang tế độ chúng sanh,
Hỡi ai chớ có lạc lầm,
Lời vàng châu ngọc chỉ rành nẻo tu.
Cõi trần thế mịt mù tăm tối,
Phải nghe lời Mẹ thuyết Chơn Kinh,
Chớ ham vật chất lụy phiền,
Sớm mau thức tỉnh Mẹ ban phước lành.
Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu
Dưỡng Sanh Bảo Mang Chơn Kinh (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh (3 lần)

Đốt hương trầm thấu đến Diêu Cung, Thành tâm khẩn nguyện Đức Mẫu Từ, Trên khói hương nầy Kim Mẫu ngự, Cảm ứng chứng minh tất lòng thành.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh (3 lần)

Khai đuốc huệ tâm đăng tỏ sáng, Trăm ngàn muôn kiếp dễ gặp đâu, Hạ ngươn kỳ ba Long Hoa hội, Me ban điển lành mới rõ thông.

DÂNG ĐĂNG

Dâng đuốc thiêng thành tâm kính Mẫu, Ngon linh đăng soi thấu mười phương, Điển quang tỏa ánh chiêu dương, Cầu xin Từ Mẫu Tây Phương chứng đàn. Me giáng thế độ an non nước, Chuyển huyền linh ban phước vạn dân, Nguồn thương sầu đọng bâng khuâng, Nhìn đăng lòng tưởng Me gần bên con. Xưa Mẫu ngư chim loan tai miếu, Tỉnh Thiểm Tây huyền diệu ứng linh, Bút cơ Me thảo Tâm Kinh, Lời châu chép lai tâm tình Mẫu thương. Nhìn biển cả trùng dương nước biếc, Tiếng khổ sầu tha thiết lòng đau, Mẹ trông từng lượn sóng ào, Bao nhiêu sóng lươn nghen ngào bấy nhiêu. Cảnh dương trần gặp nhiều gian khổ, Me sáng khai hóa đô khắp nơi, Núi sông vũ tru đất trời, Chính do Hoàng Mẫu tạo đời an vui. Con trẻ nguyện sớm chiều tu niệm, Ngày lẫn đêm lo kiểm hanh con, Dâng đăng Me chứng lòng son, Van dân bá tánh nước non thanh bình.

DÂNG HƯƠNG

Ngày kỷ niêm trăng mười thập bát, Gió đông về ngào ngat nguồn thương, Chốn trần trẻ dai dâng hương, Thỉnh cầu Từ Mẫu Tây Phương chứng đàn. Dâng nén hương lời vàng cung kỉnh, Tiếng trẻ thơ nguyện thỉnh Me hiền, Lạy cầu vọng thấu cung Tiên, Nơi Tây Vương Mẫu diệu huyền chứng minh. Me thương con thâm tình muôn thuở, Đạo hoằng truyền rộng mở khắp nơi, Gắng tu thoát tuc xa đời, Quê Tiên chốn cũ là nơi trở về. Nhìn quang cảnh sơn khê non nước, Cõi giới ba hưởng phước Me ban, Chính do Hoàng Mẫu thỉnh an, Đô cho sanh chúng một đàng chánh tu. Làn khói bac ngút mù bay tỏa, Tâm hương thành hiện rõ Diêu Cung, Đài hương Me ngư không trung, Thức tâm kẻ thế soi chung gương hiền. Tam nhưt Mâu cố siêng bái Mẫu, Tiếng chuông ngân gơi nỗi nhớ thương, Con quỳ dâng nén tâm hương, Lay Me phủ đức thập phương an lành.

DÂNG TRẨM

Nhìn làn khói trầm hương bay tỏa, Nhớ Mẫu hiền lê nhỏ dòng châu, Đàn con tha thiết nguyện cầu, Mẫu Từ phủ điển nhiệm mầu chứng minh. Chốn trần miền cung nghinh đai lễ, Kỷ niệm ngày giáng thế Từ Tôn, Thượng tầng Mẹ phủ càn khôn, Chuyển khai hoằng Đao pháp môn hanh từ. Đọc Kinh Mẫu lòng như xao xuyến, Gởi tâm thành thăm viếng Mẫu thân, Chuông chùa vang tiếng xa ngân, Chanh lòng con trẻ tuôn dầm lê sa. Khói hương trầm thiết tha theo gió, Áng mây lành hiện rõ huyền vi, Con nguyện kiếp kiếp tu trì, Nương về theo bóng từ bi Mẫu Hoàng. Cầu linh Me chỉnh an non nước, Điển Mẫu Từ ban phước chúng sanh, Trần gian biết nẻo tu hành, Nhờ đèn trí huệ phúc lành Me ban. Tầm chánh giác Đạo vàng rực rỡ, Hat bồ đề nẩy nở rừng cây, Am tiền nối nghiệp thang mây, Điển thiêng Mẹ chứng nhựt nay kinh đàn.

DÂNG HOA

Hoa tươi thắm kính dâng Từ Mẫu, Gió hương lành nhe thổi mười phương, Dập đầu lay Me xót thương, Chứng lòng con trẻ cúng dường dâng hoa. Lời vang cầu thiết tha ai oán, Chốn dương trần tơ áng phù vân, Chúng sanh đau khổ vô ngần, Thành tâm lay Me gội lần tội xưa. Ngày Ky Mậu sớm trưa bái Mẫu, Tiếng chân thành vọng thấu Diêu Cung, Gắng tu noi chí bá tùng, Bồ đề hanh nguyên thơm chung hương lành. Điển huyền linh phủ quanh bao khắp, Nhớ Mẫu hiền con chắp tay cầu, Lay Me đô hết năm châu, Cầu xin sanh chúng sớm hầu Diêu Cung. Người chốn thế hiếu trung tron giữ, Hội Long Hoa Mẫu tử tương phùng, Hương lành thơm ngát lạ lùng, Bồ đề rộ nở tai cung Diêu Trì. Hoa thơm ngát con quỳ dâng lễ, Lay Mẫu thương giáng thế chứng minh, Tay ngà dâng đóa hoa xinh, Thỉnh cầu Mẹ giáng điển linh chứng đàn.

DÂNG QUẢ

Quả tươi xanh tâm thành cung kỉnh, Tiếng trẻ khờ nguyên thỉnh Từ Tôn, Điển linh phủ khắp càn khôn, Chuyển khai Đai Đao tiếng đồn vang xa. Tung Kinh Mẫu gia gia an ổn, Me giáng trần hỗn độn sơ khai, Lời châu ghi lại trần ai, Là do huyết mạch phi tài Từ Tôn. Oai linh Mẫu bao gồm vũ tru, Dưỡng nuôi con hấp thụ điển thiêng, Phước tài lôc tho triền miên, Dân lành nước thanh nhà yên thanh bình. Tam nhựt Mậu trì Kinh Địa Mẫu, Chúng sanh đều số đổi nhàn thanh, Mùa màng sung túc tươi xanh, Quả hoa thơm ngát hương lành từ bi. Thâm ân Me khắc ghi xanh sử, Kỷ niệm ngày Mẹ ngư không trung, Dập đầu bái ta Vương Cung, Độ an sanh chúng tao phùng Long Hoa. Kính lay Mẫu thiết tha lời trẻ, Dâng quả tươi thỉnh Me chứng tri, Dập đầu lay đức Diêu Trì, Điển linh Mẹ phủ cứu nguy dân lành.

DÂNG THỦY

Cung kỉnh dâng thủy thanh thơm ngát, Nhớ trăng mười thập bát hằng niên, Đúng ngày giáng thế Mẫu hiền, Thủy thanh bát ngọc khẩn nguyễn cung nghinh. Đàn con trẻ quỳ xin Me chứng, Độ dân lành bền vững tâm tu, Sơn khê rảo bước ngao du, Vào nơi biển Thánh rừng nhu tu hiền. Dâng thủy thơm kiền thiền vong bái, Điển Mẫu Từ phủ rải khắp nơi, Me thương dưỡng duc khuyên đời, Ngư nơi thương cõi ban lời ngọc châu. Mẹ truyền pháp nhiệm mầu phản chiếu, Cứu đàn con tận hiếu tận trung, Nguồn thương Mẹ phủ ngàn trùng, Suối lòng ngào ngat ban chung con lành. Chính Me tao non xanh tươi thắm, Biển sông sâu thăm thẳm trùng khơi, Hoằng khai Đai Đao khắp nơi, Kể từ vô thỉ đến đời hâu thiên. Tâm Kinh Mẫu lời khuyên lai láng, Điển huyền linh tỏa sáng mười phương, Tay dâng bát ngọc trà hương, Thành tâm lay Me xót thương chứng đàn.

SÁM KINH ĐỊA MẪU

Phủ Hớn Trung nơi huyện Thành Cố, Tỉnh Thiểm Tây miếu cổ ứng linh, Thương tầng tỏa ánh quanh minh, Chim loan Mẫu ngự truyền Kinh răn đời. Kim ngôn Mẹ đây lời mạc huyết, Đức Từ Tôn tha thiết khuyên con, Hiếu Trung giữ ven cho tròn, Me hiền bố điển bảo toàn chúng sanh. Tam nhưt Mâu⁽³⁾ tâm thành kính Mẫu, Tấm lòng son vong thấu Diệu Cung, Gia gia sum hop trùng phùng, Dân an quốc thới hưởng chung thanh bình. Mùa màng được tươi xinh sung túc, Me độ con từng phút từng giây, Núi sông vũ tru đó đây, Chính do Hoàng Mẫu dựng gầy tạo nên. Linh điển Me dưới trên phân rõ, Tâm chơn kinh Me tổ lời châu, Hoằng khai Đai Đao nhiệm mầu, Hóa sanh bốn biển năm châu tươi nhuần. Phât Mẫu ngư thương tầng đô thế, Điển chơn linh phước huệ rải ban, Tâm Kinh Mẫu day rõ ràng, Con lành hiếu thảo đàn tràng cung nghinh. Phước lộc tho hiển vinh do Mẫu,

(3) Tam nhựt Mậu: Ba ngày Mậu trong tháng theo lịch ta (âm lịch).

Tron đủ thời Ky Mâu hằng niên, Dân an nước thanh nhà yên, Lời châu Mẫu day gắng chuyên tu trì. Thơ ngâm diệu huyền vi cơ bút, Me truyền Kinh dưỡng duc chúng sanh, Xưa vua Bàn Cổ phong danh, Diệu Trì Phật Mẫu hóa sanh muôn loài. Chơn linh Mẫu xét soi vũ tru. Điển âm dương kết tu anh nhi, Thượng tầng Mẫu ngự phương phi, Phân ra thiên địa tri vì chúng sinh. Địa Mẫu truyền chơn kinh tâm huyết, Khí âm dương hội hiệp cùng nhau, Mưa hòa gió thuận tươi màu, Hóa sanh nhơn loại ngạt ngào chơn thân. Vậy ai mới bước lần đường Đao, Phải giữ lòng hiếu thảo trì Kinh, Lời châu Me day huyền linh, Hoàng Thiên xá tội hiển vinh thanh nhàn. Cầu lịnh Mẹ bảo toàn sanh chúng, Đô nhơn sanh giữ đúng hanh Tiên, Từ đây thiên địa phân riêng, Âm dương chơn khí linh nguyên chẳng rời. Nhưt nguyệt tinh phương trời sáng tỏa, Máy huyền vi hiện rõ thần thông, Mẹ phân nam bắc tây đông, Bốn phương tám hướng bao vòng càn khôn. Điển thiêng Me bảo tồn vĩnh cửu, Chốn trung ương Me thủ địa châu, Linh quang chiếu sáng nhiệm mầu, Thiên Tiên bảo dưỡng gồm thâu nhơn lành. Phu quân Mẫu trường sanh bất lão,
Tài cao minh sáng tạo huyền vi,
Thiên lung địa á diệu kỳ,
Tri âm phối hợp phục quy Diêu Đài.
Thiên địa lập âm lai dương khứ,
Khí thần giao gìn giữ điển linh,
Đất trời do tao hóa sinh,

Pháp luân thường chuyển siêu hình căn nguyên.

Chính Mẹ tạo tôi hiền chúa thánh, Phủ điển linh chơn tánh tâm thanh, Chẳng ngừng hóa hóa sanh sanh,

Thiên can thường chuyển vận hành địa chi.

Thần với khí tựu thì thai Thánh, Mẹ cưu mang canh cánh thập niên, Tình thâm Mẫu tử thiêng liêng, Mười thu đúng nhưt chia riêng quẻ hào.

Trong bát quái phân vào tám hướng, Tám quẻ do mỗi hướng định ra, Sáu hào một quẻ đó là,

Ba trăm tám bốn tẻ ra các hào.

Trúc cơ mãn nguyệt vào giờ đúng, Thập niên trường chuyển dụng Thánh thai, Minh quân xuất thế trần ai,

Sáu vì Thiên tử phi tài huyền quang. Mẹ phán vua Thiên Hoàng con trưởng,

Đến Địa Hoàng Mẹ thưởng thứ hai, Nhơn Hoàng tam đệ thiên tài,

Còn ba vi nữa phân rày sau đây.

Vua Phục Hy ngài hay biến hóa, Bát quái phân phát họa hiển linh, Chỉ rành tám hướng thinh thinh, Âm dương vũ tru quang minh phân bày. Vua Thần Nông phi tài ngũ cốc, Sắc linh gieo châu ngọc khắp nơi, Đó là hat giống của Trời, Sanh ra lúa gao giúp đời an khang. Vua Hiên Viên tao ban y phục, Đem ấm no hanh phúc van dân, Lưu truyền cơm áo chốn trần, Để cho người thế tâm thân thanh nhàn. Vũ tru do Mẫu Hoàng xuất phát, Mẫu tao ra Bồ Tát, Thần, Tiên, Thượng tầng bao phủ điển thiêng, Chẳng rời xa khỏi Mẫu hiền dưỡng sanh. Nhìn biển cả trời thanh nước biếc, Khắp bốn mùa tám tiết trở xây, Gió ngàn tỏa lươn tầng mây, Hóa sanh nhơn loại cổ cây thú cầm. Có ngũ nhac bổng trầm ngân trổi, Khắp muôn nước Từ Mẫu dưỡng sanh, Các đời vương đế đại danh, Từ trong thân Mẫu trưởng thành mà ra. Danh lam có năm tòa thắng cảnh, Chốn lâm sơn tuyết lạnh sương rơi, Cỏ cây cổ thu sống đời, Sắc dân trăm ho do nơi Mẫu thành. Năm giống lúa tươi xanh vun dưỡng, Sáu thứ gao dành thưởng nhơn sinh, Nhân dân no ấm hiển vinh, Sống nhờ điển Me huyền linh phủ đầy. Khi lìa thế gởi thây thân Mẫu, Sư hóa sanh dời đổi vô thường,

Thân Me là chỗ tưa nương, Từ Tôn Đia Mẫu nguồn thương ngập tràn. Nào châu quận thôn làng tỉnh huyện, Kìa lâu đài cung điện nguy nga, Am, chùa, quán, xá, lập ra, Hiền thần, Tiên, Thánh, Me đà thưởng phân. Chư Phât đắc kim thân do Mẫu, Cả trân châu ngọc bửu đó đây, Thiếu chi kẻ ước việc nầy, Lòng tham mơ tưởng mấy ai đạt thành. Loai kim khí bac vàng quí báu, Tất cả do Mẫu tao xuất ra, Vương hầu van quốc gia gia, Cũng do linh Me ban ra tôn sùng. Người chốn thế hiếu trung hưởng phước, Bao huyền linh sau trước Me ban, Dân an quốc thới thanh nhàn, Đế vương cung kinh Mẫu Hoàng Từ Tôn. Nước nào bi dập dồn chinh chiến, Cũng do nơi Mẫu chuyển phạt hành, Vây ai nào biết đến danh, Huyền linh quang điển Me dành đó đây. Có tạo lãnh the đầy lụa vải, Cùng quả hoa rau cải trái cây, Nào là chua ngot đắng cay, Lúa ăn, thuốc uống, rừng cây ai tường. Hành, ớt, he, gừng, đường, tiêu, tổi, Khắp nhơn sinh ai khỏi bịnh đâu, Hóa sanh linh dược nhiệm mầu, Cao lương mỹ vi thiếu đâu vật nào. Lai có giấm, chanh, dầu, tương, muối,

Suối nào bằng nguồn suối tình thương, Me ban trăm van mùi hương, Lao tâm tổn huyết đoan trường vì con. Công lao Me bút son khó tả, Tình bao la biển cả khó hơn, Khổ đau Từ Mẫu chẳng sờn, Nỡ nào quên dứt nghĩa ơn cho đành. Vật ăn uống Me dành con đó, Sản phẩm do Mẹ hóa tạo ra, Cân đại áo mão phù hoa, Bac tiền vật dung hiển ra hằng ngày. Mẹ chẳng thấy một ai lòng tưởng, Thân Mẫu sanh ban thưởng khắp nơi, Vật chi chẳng sót trên đời, Mẫu không nghe có một lời nhớ thương. Trong vũ tru tuần hoàn tao hóa, Do Mẫu sanh ra quả địa cầu, Biến dành sáu ngã luân hồi, Biết bao sản vật hoa mầu tốt xinh. Kẻ thế đâu rõ tình thâm Mẫu. Dầu Hoàng Thiên khó nổi sánh hơn, Trên trời mưa đổ từng cơn, Dưới đất Mẹ hóa huyền chơn phép mầu. Giòng mưa tuôn ngọt ngào cam lộ, Ngũ cốc dành hóa độ nhơn sanh, Cỏ cây tươi tốt hương thanh, Địa châu thấm giọt mưa lành phì nhiều. Chính hơi nước thâu nhiều mạch huyết, Bao tinh vi sương tuyết giá băng, Đài mây gom tưu phủ giăng, Gặp luồng quang điển biến tan mây liền.

Mưa tuôn xuống trần miền tỏa khắp, Cù rồng kia trốn nấp ngàn sông, Lãnh phần vận chuyển gió giông, Me truyền hoán võ hô phong ứng hầu. Cù rồng ở xứ nào chẳng có, ẩn biển sâu làm gió chuyển mây, Đều do linh Me phán bày, On trên chiếu triệu dám rày cải đâu. Muôn thu vẫn nằm sâu lòng đất, Me dưỡng nuôi âm chất hoằng khai, Nhọc nhằn nào quản đắng cay, Điển quang huyền diệu đêm ngày dưỡng sanh. Chốn dương trần con lành toa hưởng, Bao nhiệm mầu Me thưởng hồng ân, Tất cả do linh Mẫu phân, Công dầy chẳng thấy người trần ghi tâm. Me thương con da thầm đau thắt, Chẳng bao giờ nhắm mắt nghỉ đâu, Điển quang nếu Me rút thâu, Càn khôn, vũ tru, địa cầu tiêu tan. Khi cá ngao trở ngang vùng vẫy, Thiên địa đành chiu phải rả đôi, Dương trần như thể bèo trôi, Cảnh trời trống rỗng thảm sầu nan tai. Ngoai càn khôn Như Lai tam ẩn, Chư Bồ Tát tàn lẫn biệt tin. Từ vua chúa đến quân binh, Sẽ đều tân diệt nhơn sinh điệu tàn. Phương hướng đành tiêu tan tất cả, Như ở trong lò hỏa bi thiệu, Muôn loài van vât bao nhiêu,

Phải đành chiu cảnh quanh hiu khổ sầu. Me phán truyền lời châu cao quí, Ai sưu tầm diệu lý quang minh, Tâm thành khảo sát Chơn Kinh. Tho trì giảng nói chúng sinh hiểu rành. Từ Tôn chiếu điển lành ban phước, Sắc linh phê người được hiển vinh, Phi tài huyền diệu cao minh, Mẫu từ giáng bút ngọc linh chi truyền. Nhập vào tâm kẻ hiền sáng suốt, Chơn khí như ánh đuốc thiên nhiên, Mẫu cho phản bổn hườn nguyên, Chơn thần đúng ngoạt xuất liền chẳng sai. Tinh khí hiệp cho ai dưỡng tánh, Gắng tâm tu hưởng cảnh thương đài, Khai tâm trung chuyển Đạo ngay, Lý chơn thông hiểu chớ rày bỏ qua. Cần quán tưởng sâu xa Kinh Mẫu, Chớ khoe tài nông nổi mà chi, Chơn kinh linh Me khó bì, Quần thần văn võ chẳng khi lời vàng. Đai Từ Tôn Mẫu Hoàng cao cả, Ân đức dày vong ngã đành sao, Tao nhân mặc khách anh hào. Nông, thương, công, sĩ, nỡ nào lảng ngơ. Không đền đáp tôn thờ cung kỉnh, Nỡ vô tâm chẳng kính Mẫu hiền, Thâm sâu nghĩa cả thiêng liêng, Đành lòng bôi bac chơn truyền lời châu. Chánh pháp Đao nhiệm mầu ai rõ, Giả đò như chẳng tỏ ngộ chi,

Phu ân Từ Mẫu Diêu Trì, Đoa đày muôn kiếp chẳng thì tái sanh. Muốn biết rõ tánh danh Phật Mẫu, Hãy lắng nghe lời Mẫu phân rành, Lão bà hỗn đôn hóa sanh, Thuổ còn mù mit trước thanh chưa tường. Thiên Đia chia âm dương chơn khí, Thập nhi muôn niên kỷ giáng lâm, Tuổi thọ chín ngàn sáu trăm, Thời gian xuất thế khổ tâm nhọc nhằn. Muôn ngàn năm khuyên răn day dỗ, Ngày biệt ly diệt độ chẳng ngờ, Mẫu Hoàng từ giã con thơ, Hóa thân chớp nhoáng phút giờ chia tay. Hư không ngư mây đài thương cõi, Điển quang minh chiếu roi khắp nơi, Huyền vi biến hóa chuyển dời, Truyền Kinh châu ngọc bao lời thiết tha. Chẳng thấy ai lệ sa nhớ Mẫu, Chốn trường giang gọi nỗi nhớ thương, Ngư thuyền lướt sóng trùng dương, Nào ai để da vấn vương lòng sầu. Mẹ thương con chẳng câu phiền trách, Lòng ước mong huyết mạch trùng phùng, Sớm về điện ngọc Diệu Cung, Con lành cố gắng hiếu trung tu hiền. Hội Tý Sửu khai thiên tịch địa, Van sư thành hiếu nghĩa vi tiên, Chơn kinh Phật Mẫu diệu huyền, Hơn trăm tám chuc câu khuyên răn đời. Mỗi câu mỗi ý lời Me thuyết,

Cũng từ nguồn mạch huyết chảy ra, Gồm bao lời ngọc thiết tha, Chẳng phải lầm lac đâu mà ngờ nghi. Khắp gia gia đều trì niêm mãi, Thì mùa màng cây trái hoằng sai, ấm no hưởng lac trần ai, Cuộc đời chẳng bi nan tai dập dồn. Điển quang Me bảo tồn trường cửu, Đô con thơ hôi đủ Diêu Cung, Nếu ai chẳng tín bất tùng, Mùa màng ruộng rẫy sâu trùng bo ăn. Cuộc sống đành khó khăn đau khổ, Nhân sinh lâm vào chỗ hiểm nguy, Không mong sống sót được gì, Đại kiếp thủy hỏa phong phi ngập tràn. Đai Từ Tôn Mẫu Hoàng cho biết, Đúng trăng mười vào tiết trời đông, Mẫu Từ xuất hiện thần thông, Vào ngày thập bát trần hồng giáng sinh. Mẹ phủ hết điển linh quảng đại, Tâm huyết thư để lai Chơn Kinh, Kim ngôn siêu thoát quang minh, Từ Tôn bảo dưỡng chúng sinh an toàn. Là con hiếu đàn tràng cung kỉnh, Mỗi hằng niên nguyện thỉnh Mẫu Từ, Đúng ngày thập bát trăng mười, Gia gia tung niệm người người trì Kinh. Lập đai lễ hoa xinh, trà, quả, Dâng hương, đăng, tất cả khiết tinh, Cùng nhau hội hiệp trì Kinh, Sớ dâng Từ Mẫu chứng minh con lành.

Nếu như có nhơn danh hiền sĩ, Truyền bá Kinh nghĩa lý đủ đầy, Từ Tôn đài tho ân dầy, Cháu con hiền sĩ từ đây huy hoàng. Hưởng lộc tho vinh sang phú quí, Hang phu nhân bần sĩ hiền thần, Truyền Kinh phổ biến xa gần, Gia gia vui hưởng muôn phần ấm no. Mẫu hứa sẽ ban cho con thảo. Năm trai lành kế tao lửa hương. Hai gái hiếu đao thuần lương, Đời đời nối dõi tổ đường tông môn. Nam nữ nào sùng tôn kính Mẫu, Kỉnh lễ ngày Ky Mậu thành tâm, Me ban phước lôc cao thâm, Thiên xuân van đai hưởng âm đức dầy. Xứ phương nào hằng ngày cúng vía, Đàn tràng cầu bốn phía an ninh, Bảo toàn tánh mang chúng sinh, Mẫu Hoàng phủ điển ứng linh lời nguyền. Quốc dân nào kiền thiền vong bái, Tho trì Kinh nhớ mãi thâm ân, Mẫu từ cho xuất Thánh nhân. Thông minh xuất chúng muôn phần huyền linh. Công đức Mẫu vô hình khó tả, Dầu lâm sơn biển cả khó hơn. Ai mà đáp nghĩa đền ơn, Phải sùng am tư, hoa sơn tương hình. Rồi dâng lên hương linh thờ phương, Tạo lập thành tâm, tưởng, bái, tôn, Diêu Trì Phật Me linh hồn,

Hiếu tử làm đăng y ngôn kim truyền. Me sẽ nhân con hiền dâu thảo, Gắng sức xây tái tao mau đi, Tùy gia phương tiên hữu vi, Chẳng cần tiền bạc nhiều chi đâu nào. Mẫu chứng lòng thành cao tâm hảo, Sẽ ghi con tên thảo danh đề, Thẻ ngọc Mẹ chuyển bút phê, Tâm phảm phủi sach trở về Diêu Cung. Bởi vì con tân trung tân hiếu, Đắc quả cao cửu khiếu khai minh, Con hiền thọ hưởng trường sinh, Nhờ lòng quảng đai quang minh tâm lành. Me sắc tứ phong danh muôn thuở, Chánh quả thành dứt nơ trần ai, Ban cho cửu phẩm liên đài, Trung ương thương quốc về ngay đền vàng. Thành Đại La nghiệm trang quý báu, Phu phu đồng đắc đao kim thân, Me ban thọ hưởng hồng ân, Lưu danh bửu điện muôn phần vẻ vang. Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng bảo dưỡng, Trải hết tâm vô lượng vô biên, Ngư nơi cõi thương thiêng liêng, Đô cho quốc thới dân yên thanh bình.

ĐỊA MẪU DIỆU KINH

Phật Mẫu tuy vô hình vô tướng, Me cầm quyền phat thưởng nhơn sinh, Ban ra lời ngọc Chơn Kinh, Khảo sát địa lý khai minh địa cầu. Thuở hỗn đôn một bầu không khí, Còn mit mù vô thỉ biết đâu, Phật Mẫu đã ngư đó rồi, Phât ra thiên địa hoàn cầu chuyển xoay. Me đứng ra làm thầy trước nhất, Đao hoằng khai lời thật huyền linh, Phổ thông truyền bá Chơn Kinh, Phán bày phong tuc nhân sinh sáng ngời. Chốn phảm trần đến đời ngươn ha, Me giáng cơ bút tả Chơn Kinh, Ai truyền ấn tống phổ in, Mẫu Hoàng bảo hộ khương ninh cửu trường. Người nào đầy lòng thương tiếp dẫn, Giúp chúng sanh ngộ nhận Đao chơn, Dựng đời thạnh trị thượng ngươn, Hết lòng chỉ giáo linh nhơn tỏ tường. Khắp thế giới thập phương cung kỉnh, Ráng niệm trì nguyện thỉnh lời châu, Đắc thành sở nguyện mong cầu, Vậy mà chẳng thấy người nào lưu tâm. Hoặc gia gia tháng năm ghi nhớ, Lưu truyền Kinh từ thuở ban hành, Kẻ nào tung niêm chơn thành, Thánh Tiên đắc Đạo rạng danh lâu rồi.

Ai chẳng tín bất cầu ác cảm, Chê bai rằng mờ ám không tùng, Đến khi nào lúc lâm chung, Hồn linh kẻ ấy vô cùng khổ đau. Nguc A tỳ sa vào miên viễn, Đoa đày người lắm tiếng dễ khinh, Sanh lòng nhao báng lý Kinh, Tội như biển cả mông mênh thảm sầu. Gây nhiều lỗi thâm sâu đai hải, Mẹ chẳng phiền phải trái chi đâu, Xét ra khắp cả hoàn cầu, Đều do lịnh Mẹ pháp mầu chuyển ra. Me thương con vi tha tất cả, Nào thấy ai để da xót thương, Đắng cay khổ nhọc ai tường, Rõ thông nỗi khổ đoan trường biết bao. Trang nữ kiệt anh hào chí hiếu, Bố cáo cho người hiểu rõ ràng, Đứng ra giải đáp lời vàng, Cho người trần thế dương gia tri tường. Khắp thiên hạ thập phương chung cảnh, Nan thiên tai phải quanh hiu sầu, Dập dồn nhiều cảnh khổ đau, Hoa tai trước mắt tránh đâu bây giờ. Me thương con đề thơ phân tỏ, Lại chẳng nghe ghi rõ lời châu, Cuộc đời thế sư bể dâu, Me đà tường tận đoán rồi tiên tri. Dầu khó khăn việc chi nguy khốn, Me bình tri chỉnh đốn khắp nơi, Phán truyền bày tổ bao lời,

Hóa sanh hoằng Đao khai đời dưỡng sanh. Phật Mẫu cổ phân rành tất cả, Bảy mươi hai vi đã lãnh phần, Đương kinh hành sư xa gần, Vi nào cũng có Thánh Thần hợp chung. Duy mình Mẫu chẳng cùng ai cả, Khắp ở trong thiên ha xứ nào, Lập chùa lập miểu đền cao, Phụng thờ Thần Thánh ra vào cung nghinh. Còn Mẫu đây riêng mình ai nhớ, Đến tánh danh cũng chớ tường tri, Cõi trần chẳng có chi chi, Một ngôi miểu nhỏ vậy thì cũng không. Bởi chúng sanh bac lòng chẳng nghĩ, Nên cam đành khổ luy sầu bi, Quanh năm bao cảnh loan ly, Trời mưa không thuận đất thì không sanh. Me thương con chẳng đành đoan dứt, Tình thiêng liêng bút mưc ghi rằng, Các con lớn nhỏ nghe chăng, Tho trì Kinh Mẫu khó khăn cũng lành. Khắp nhơn sinh điều hành tâm Đao, Giúp cho đời cải tạo ăn năn, Chẳng luận cao thấp ngang bằng, Dầu cho trẻ nhỏ lòng hằng trì Kinh. Chín tuổi biết cung nghinh đọc tụng, Điển huyền vi hữu dung Me ban, Cốt nhuc xa cách lac đàn, Me cho tái hợp bình an sum vầy. Vui trong cảnh bao ngày cách biệt, Dầu chia ly cũng hiệp cùng nhau,

Không phân hai bâc thấp cao, Ai ai cũng được truyền trao Kinh nầy. Khắp non nước đông tây nam bắc, Phổ biến Kinh để nhắc nhở lòng, Thập phương bá tánh rõ thông, Nếu chẳng khứng tho chắc không sanh tồn. Bao nguy khổ dập dồn đau xiết, Nan thiên tai thủy kiệt sơn băng, Chúng sanh ngã gục nhào lăn, Lâm vòng đai nan thoát chẳng được nào. Hiện bây giờ ốm đau binh tật, Sanh ra nhiều chứng thật gớm ghê, Khắp trong tất cả thành quê, Thảy đều tho nan ê chế khổ thân. Bi nắng han mưa dầm ngập hết, Thổ sản này ngã chết chẳng còn, Đói lòng oằn oai các con, Vậy khuyên ráng nhớ lời son Mẫu từ. Me khuyên con tâm thư lời cuối, Gắng tâm tu thông suốt lý Kinh, Truyền trao giải nghĩa phổ in, Cho người trì tung hiểu Kinh kip thời. Chúng con sẽ thấy đời hết khổ, Nôi trong năm phổ đô đầu tiên, Mưa hòa gió thuận khắp miền, Mùa màng sung túc thấy liền chẳng sai. Còn như đáo lệ ngày Ky Mẫu, Lập đàn tràng bái Mẫu trì Kinh, Dâng đèn sáp thiệt quang minh, Từ Tôn phủ điển nhơn sinh phúc dầy. Mỗi trăng có ba ngày Mậu Ky,

Hãy thành tâm bền chí cúng dường, Kỉnh đàn, đăng, thủy, hoa, hương, Ngoài ra tất cả ngày thường khỏi lo. Việc cúng kiến phải cho tinh khiết, Cố gắng tu tha thiết cần chuyên, Lo tròn phận sự hằng niên, Ba mươi sáu nhưt kiền thiền trì Kinh. Sắm lễ vật cung nghinh Từ Mẫu, Trong các ngày Ky Mậu lập đàn, Gồm có sáu ngọn đăng quang, Quả hoa tươi thắm hương phần năm cây. Sáu chung nước lọc đầy đủ lễ, Cùng chung nhau họp để kỉnh đàn, Thuyết Kinh giải lý rõ ràng, Mỗi người đều đinh tâm an tho trì. Ai xứ nào làm y lời day, Đinh tinh thần tung bảy biến Kinh, Tiêu bao nghiệp chướng tội mình, Hưởng đời ngươn thương huyền linh sanh tồn. Ai cố gắng sớm hôm trì tụng, Thêm hai thời chuyển dung tâm thành, Me ban huyền diệu điển thanh, Tự tay cứu chữa mạnh lành nội gia. Đức Từ Tôn truyền ra cho biết, Các con cần tha thiết ghi lòng, Lúa mạch gần chín đầy đồng, Hiện ra móng bac hư không rõ ràng. Gió từ đâu thổi sang rất manh, Trong niên này gặp cảnh phong ba, Khổ sầu từ trẻ tới già, Chúng sanh phải chiu thiết tha cơ hàn.

Nạn đói lạnh lầm than đau xiết, Là điềm trời ứng thiệt rõ ràng, Thiên Đình thâu hat lúa vàng, Thần linh ngũ cố linh ban về Trời. Gieo hoa cho cảnh đời khốn khổ, Tuy vây mà có chỗ cũng chừa, Nơi nào kỉnh Me sớm trưa, Trì Kinh Đia Mẫu phước thừa bình an. Mẹ bảo hộ vững vàng nơi đó, Được trúng mùa mưa gió thuận hòa, Ai tùng phổ biến gia gia, Tuyên truyền Kinh Mẫu đứng ra giải bày. Phổ thông in đủ đầy nghĩa lý, Mẫu sẽ sai các vi Thiên Thần, Gia Thần ủng hô ân cần, Đồng theo độ kẻ xa gần thành tâm. Được phúc lành tháng năm no ấm, Trên Thiên Đình ghi chấm phước ban, Nội gia kẻ đó thanh nhàn, Được an thạnh phát vinh quang muôn phần. Thanh Long, Bach Hổ Thần cũng giáng, Phò tá người xứng đáng con lành, Từ Tôn cho biết rõ rành. Trăng mười thập bát giáng sanh trần miền. Đến giờ ngo kiền thiền kỉnh Mẫu, Chẳng có nên dời đổi thời gian, Sửu, mùi, thìn, tuất, không an, Đúng giờ nhứt đinh lập đàn trì Kinh. Cầu linh Me thương tình cứu khổ, Phủ điển linh phổ độ chúng sanh, Các con tưu họp tâm thành,

Được ban mầu nhiệm phúc lành khắp nơi. Me hiền thánh xuống đời tri chứng, Phương hướng nào bền vững chí tâm, Thường hành Kinh Mẫu diêu thâm, Ngày đêm thành kỉnh tháng năm thanh nhàn. Còn lo chi mùa màng chẳng trúng, Gia nào hay trì tụng Kinh này, Phước lành sẽ được hưởng ngay, Thăng thiên đắc quả chẳng sai chẳng lầm. Hưởng quý tế cao thâm lôc cả, Tho hương đăng trà quả vinh sang, Chơn Kinh của Đức Mẫu Hoàng, Gồm bao diệu lý lời vàng ngọc châu. Kinh Đia Mẫu đứng vào bậc nhứt, Chẳng tường phân ý thức suy tầm, Người đời còn bởi mê tâm, Chẳng nên khinh dễ lỗi lầm tội mang. Ai tỉnh ngô lập đàn cung kỉnh, Tho trì Kinh nghiêm chỉnh cúng dường, Nạn tai nghiệp chướng lỡ vương, Môt ngàn muôn kiếp thoát đường trầm luân. Kinh Đia Mẫu thấm nhuần Đao lý, Gắng cần chuyên nghiệm kỹ lời khuyên, Hằng ngày ròng rã khẩn nguyễn, Được nhiều công đức tội liền tiêu tan. Kinh Mẫu hơn muôn ngàn kinh khác, Ai chí tâm hiển đạt phúc lành, Rõ thông từng chữ hiểu rành, Người đó sẽ được Me dành hồng ân. Điển huyền linh xa gần chiếu tỏa, Phóng hào quang khắp cả bầu trời,

Thưởng người hiểu rõ từng lời, Tâm tư kẻ đó sáng ngời minh châu. Ai thông đat từng câu nghiệm kỹ, Đã tri tường nghĩa lý diệu kinh, Có thể gội sach tội mình, Bao nhiều nghiệp chướng oan tình tiêu tan. Như ai rõ từng hàng Mẫu day, Qua nan tai sắp xảy đến mình, Lại còn hưởng được phước vinh, Tam tài lôc tho khương ninh thanh nhàn. Nếu ai hiểu được toàn Kinh quyển, Thì đích danh Mẫu chuyển điển quang, Luôn được phước lộc bình an, Đời đời kiếp kiếp Me ban phúc đầy. Như nghe thuyết Kinh này chẳng tưởng, Lai bỏ qua không lương tường tri, Mà lòng chẳng khứng thọ trì, Bi khép vào tôi khinh khi Phât Trời. Tội phỉ báng bao lời xúc pham, Lâm vào cảnh khóc thảm sầu than. Ngày ấy chẳng có kêu oan, Phải đành vương tội gian nan nguc hình. Dân nước nào chẳng tin lời Mẫu, Sẽ lâm vào bao nỗi thiết tha. Đai kiếp thủy hỏa phong ba, Thảy đều chết rui đâu mà còn chi. Lòng Mẫu từ nghĩ suy đau xiết,

Muôn hưu hủy đại kiếp phong ba, Nạn thủy hỏa sắp xảy ra, Thương cho sanh chúng phải sa cảnh sầu. Ngặt chúng chẳng quay đầu trở lại,

Tuân theo lời Mẫu day trong Kinh, Me muốn bỏ sổ tử sinh, Vì thấy số phận chúng sinh chết nhiều. Me tính mãi bao điều phương kế, Chẳng đành lòng bỏ phế lảng ngơ, Tình thương vô bến vô bờ, Làm sao cứu được con thơ trở về. Me dùng chước mầu phê sắc linh, Phán nhân rằng chỉ định thế nầy, Truyền Thần thiên ác đến đây, Chia làm hai phái lướt mây xuống trần. Người hung dữ ác thần dẫn dắt, Nhập cùng chung kẻ bất lương tâm, Độc ác, tàn nhẫn, đa dâm, Chia ra tất cả chẳng lầm lôn chi. Bậc hiền lương phương phi quân tử, Thiện Thần gom lai giữ một nơi, Đưa vào chánh giác kịp thời, Ngày đêm tu niệm quên đời gian nan. Chờ đến ngày hạ màn chung cuộc, Mẫu sẽ vảy ra một cái chài, Dầu cho thiện, ác phân hai, Tóm thâu tất cả một chài nhốt chung. Liên luy kẻ tân trung hiếu thảo, Người tu hành học Đao kinh tâm, Chừng đó mới thấy diệu thâm, Mẫu từ sẽ chuyển huệ tâm trẻ lành. Được sống sót nhàn thanh đủ trí, Biết tường phân chánh lý đường tà, Thiện gần ác lai tránh xa, Từ đó các đao mở ra khai hoằng.

Đồng xui lòng ăn năn quy tưu, Chánh đao Mẫu hội đủ đem về, Chẳng còn chia rẽ khen chê, Phân ra nhiều mối bề bề tường phân. Hình tướng chài phép thần mầu nhiệm, Mẫu tả ra những điểm rất cần, Nhi Thập Bát Tú phân thần, Phủ vây chánh bắc giáp gần chánh nam. Còn phương hướng tây nam tây bắc, Các vi Thần giáp mặc bông bào, Gồm sáu mươi vi tài cao, Mẫu từ phán lịnh truyền trao lời vàng. Tuân lời day Thiên Can mười vi, Thập Nhi Thần danh chỉ Đia Chi, Tất cả tinh tú các vì. Úng hộ hoàng đế Thái Vi hoàn toàn. Đức Từ Tôn Mẫu Hoàng điều khiển, Thần Lôi Công Lôi Điển tám phương, Phân thân trần thủ phi thường, Sáu mươi bốn quẻ tỏ tường diệu thâm. Hiện nguyên hình tay cầm binh khí, Đứng dàn ra trưc chỉ đó đây, Khắp trong thiên hạ đủ đầy, Trân đô của Mẫu lập xây ha miền. Cõi trời Nam từ niên Đinh Hơi, Đến niên Thân Dâu mới thiệt rồi, Biết bao huyền bí nhiệm mầu, Tai nơi ha giới thảm sầu thiết tha. Mẫu từ bủa thiên la địa võng, Sức đại hùng vang động kinh hồn, Làm cho Thiên ám Đia hôn,

Thần sầu quỉ khóc vong tồn thảm thương. Còn Tứ Đai Thiên Vương tiếp linh, Bốn cửa trân Mẫu đinh trấn an, Tám vi Thần lưc Kim Cang, Xông vào trận hóa pháp đàn thần thông. Làm trời đất hư không nghiêng ngả, Nhưt nguyệt tinh châu hỏa đảo xây, Cũng như chong chóng lăn quay, Thế rồi lặn mất không ngày hiện ra. Mẫu thâu lai yêu tà lăng mi, Kẻ bất lương phải bị luật hình, Hô phong hoán võ lôi đình, Làm cho sóng nổ nước minh mông tràn. Lửa dậy khắp dương gian nguy khổ, Trân cuồng phong bảo tố khắp vùng, Mẫu tận diệt đứa bất trung, Xử người bất nghĩa chẳng dung tha nào. Đến chừng đó vàng thau mới rõ, Mẫu thâu xong ngày đó bình an, Nước rút sóng lặng gió tan, Sẽ thấy vũ tru dương gian tươi nhuần. Chỉ còn người hiền lương sống sót, Kẻ thiện lương được thoát khỏi vòng, Thế là Mẫu dung huyền công, Diệu pháp hóa biển thần thông le làng. Kinh đô có sen vàng đua nở, Bốn phía vòng khắp ở thi thành, Các con hiếu thảo hiền lành, Đến chừng khi đó Mẫu dành hồng ân. Được đổi xác kim thân bất hoại, Chẳng tử sanh thoát khỏi nghiệp duyên, Chứng đặng Đại La Tiên Thiên,
Bởi nhờ công gắng tu hiền thành công.
Hội Bàn Đào thưởng đồng tất cả,
Các con nào đắc quả dự vào,
Thế rồi vĩnh viễn về sau,
Chẳng còn chuyển kiếp khổ đau trần miền.
Chúng con được niên niên bất tử,
Khoái lạc tiêu diêu ngự cảnh nhàn,
Giống cảnh Diêu Điện Mẫu Hoàng,
Luôn hưởng lộc thọ phước an cửu trường.
Phật Mẫu ngự trên thượng tầng cõi,
Hoằng khai dương nhơn loại bảo toàn,
Hết lòng quảng đại sắt son,
Hóa sanh dạy dỗ các con phản hồi.

LĄY ĐỊA MẪU

1) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu đấng tối cao vô thượng, Đã giáng lâm phò hộ thế gian nầy, Với anh linh cùng đức độ cao dầy, Công tế thế an bang danh còn đượm.

2) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu ân độ sanh vô lượng, Ân bảo trì cứu tử lại vô biên, Mẹ của nhân gian Mẹ thánh Mẹ hiền, Hàng Phật tử chúng con nguyễn ghi mãi.

3) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu đấng mẫu nghi tứ hải, Danh vang lừng khắp cả nước non tiên, Xuống trần gian làm Phật Mẫu Mẹ hiền, Để cứu độ chúng sanh cơn hoạn nạn.

4) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu đấng anh linh vô hạn, Xin Mẹ ban phép lạ cứu trần gian, Đang sống trong nghiệp chưởng chốn trần hoàn, Xin tế độ cho muôn loài hết khổ.

5) Nam mô:

Con kính lạy Địa Mẫu xin Mẹ ban ân lành, Cho Việt Nam Phật giáo thịnh hành, Được tôn nghiêm mầu nhiệm với viên thành, Cho con Mẹ bốn phương đều kính Mẹ.

NGŨ CANH TỪ

Canh một nhìn trần lê tuôn rơi, Chúng dân khổ luy nan tơi bời, Nên lo tu tỉnh này con dai, Lay Me nguyên cầu bể khổ vơi. Canh hai điển lực rải mọi nơi, Thiên nhân tu tỉnh được thảnh thơi, Sao không cố gắng tu trì vây, Thương xót con, Mẹ chẳng nghỉ ngơi. Canh ba luy Me nhỏ tràn trề, Hết lời kêu gọi con tỉnh mê, Cuộc đời say đắm đường vật chất, Chôn lấp linh quang cản lối về. Cứu vớt cuộc đời giấc nam kha, Canh tư đẫm lê cõi ta bà, Điển linh ban xuống lời từ ái, Kêu goi thiện nhân nhủ Me già. Canh năm trầm ngâm suy diệu huyền, Bố ban huyền diệu dứt oan khiên, Thiện nhân cứu vớt tu hành vậy, Di Lăc oai linh day chư hiền.

Nam Mô Vô Cực Thiên Tôn Diêu Trì Hoàng Mẫu Vô Lượng Từ Tôn Đại Từ Tôn A Di Đà Phật

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Tâm trí huệ thinh thinh rông lớn, Sáng trong ngần, chẳng bơn mảy trần, Làu làu một tánh thiên chân. Bao trùm muôn loai chẳng phân Thánh phàm. Vận tâm ấy lặng trang sáng suốt, Cõi bờ kia một bước đến nơi. Trải lòng tròn đủ xưa nay, Công thành quả chứng tổ bày đích đáng. Hàng Bồ Tát danh Quán Tư Tai, Khi tham thiền vô ngại đến trong, Thẩm vào trí huệ mở thông, Soi thấy năm uẩn cũng không khó gì. Luống tất cả không chi khổ ách, Trong thức tâm hiện cảnh sắc ra, Sắc không chung ở một nhà, Không chẳng khác sắc, sắc nào khác không. Ây sắc tướng, cũng đồng không tướng, Không tướng y như tượng sắc kia, Tho, tưởng, hành, thức, phân chia, Cũng lai như vậy tổng về chơn không. Tòa sắc tướng nhơn ông tam đó, Các phép kia tướng no luống chơn, Chẳng sanh chẳng dứt thường chơn, Chẳng cấu, chẳng tịnh, chẳng sờn, chẳng thêm. Cớ ấy nên cõi trên không giới, Thảy làu làu vô ngại trường chân, Vốn không ngũ uẩn ấm thân, Sáu căn chẳng có sáu trần cũng không.

Thấy rỗng không mà không nhãn giới, Biết hoàn toàn thức giới cũng không,

Tánh không sáng suốt đại đồng,

Vô minh chẳng có mựa hòng hết chi.

Vẫn không có thân gì già chết,

Huống chi là hết chết già sao?

Tứ đế cũng chẳng có nào,

Không chi là trí có nào đắc chi.

Do vô sở đắc ly tất cả,

Nhơn pháp kia đều xã nhị không,

Vận lòng trí huệ linh thông,

Bờ kia mau đến tâm không ngại gì.

Không quái ngại có chi khủng bố,

Tức xa lìa mộng tưởng đảo điên, Tâm không rốt ráo chi duyên,

Niết Bàn quả chứng, chơn nguyên hoàn toàn.

Tam thế Phật y đàng Bát Nhã,

Đáo Bồ Đề chứng quả chánh chơn,

Cho hay Bát Nhã là hơn,

Pháp môn tối thắng, cõi chơn mau về.

Thiệt thần chú linh trì đai lực,

Thiệt thần chú đúng bực quang minh,

Ây chú tối thượng oai linh,

ấy chú vô đẳng thinh thinh oai thần.

Trừ tất cả nguyên nhân các khổ,

Thức tỉnh lòng giác ngộ vô sư,

Thiên nhiên chơn thiệt bất hư,

Án lam thần chú chơn như thuyết rằng:

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.

VÃNG SANH THẦN CHÚ

Nam mô a di đa bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa điệt dạ tha, a di rị đô bà tì, a di rị đa tất đam bà tì, a di rị đa tì ca lan đế, a di rị đa tì ca lan đa, dà di nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ ta bà ha. (đọc 3 lần)

XƯNG TÁN

Chúng thích tử kiền thiền xưng tán,
Đấng Mẫu nghi vô lượng lợi sanh,
Đông tây nam bắc bốn phương,
Hiện ra quang điển huyền linh tuyệt vời.
Kim sắc tướng muôn ngàn công đức,
Khắp mười phương chẳng bực sánh bằng,
Bạch hào hiển hiện phóng quang,
Xây vần chiếu sáng độ an dân lành.
Nam Mô Thiên Cung Thượng Cõi Phật Mẫu
Tiếp dẫn chúng sanh A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật (108 lần)
Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát (10 lần)
Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát (10 lần)
Nam Mô Linh Sơn Thánh Mẫu Bồ Tát (10 lần)
Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát Ma Ha Tát
(10 lần)

SÁM

Cơ Trời chẳng dám lậu ra, Me thời thương trẻ xót xa trong lòng. Cho nên lòng Mẹ trực hồng, Canh khuya Me đến tổ trong sư tình. Nếu mà ngồi để làm thinh, Con ôi! lớn bé khốn mình về sau. Thấy trong Trời đinh quặn đau, Con ôi! não nô Me vào tâu xin. Muôn trông Thánh Đế thương đình, Thứ dung trần tục tôi xin phen nầy. Tôi nguyền đô hết xưa nay, Bao giờ về hết trên thay sửa đời. Me thương con dai con ơi! Nếu không có Me thời Trời chẳng dung. Con ôi! lòng Me khôn cùng, Thương con trần thế khắp chung bầu trời. Phải xưa con trẻ nghe lời, Me đem về hết thảnh thơi an nhàn. Có đâu trần tục chẳng an, Nay thời đau ốm, mai mang tật nguyễn. Chết rồi đoa lac Diêm Thiên, Luân hồi sáu thú luy miền U Đô. Con ôi! lòng Me héo khô, Cũng vì thương trẻ Mẹ vô chốn nầy. Môt giải tât binh con nay, Tiêu trừ đau ốm đặng ngày an vui. Hai giải nóng nảy thuận xuôi, Hàn thấp phong chứng hết rồi hân hoan. Canh chầy Me kíp lên đường, Giã con ở lại Mẹ sang Tây đình.

SÁM ĐỊA MẪU

Ngày ngày lòng Me bâng khuâng, Cũng vì thương xót nơi chung bui trần. Nỡ nào xây mặt sấp lưng, Liêu chiêu con đỏ Me đành xiết than. Trời cho oai nô sấm vang, Nếu không có Me ắt tàn chúng con. Bởi nên Me trách phiền con, Công Mẹ sanh sản chẳng còn tiếc chi. Con sao bạc nghĩa chẳng ghi, Nhờ ơn Tao Hóa chút gì công danh. Nếu như Mẹ giận bỏ đành, Thì con đâu đặng nên danh cuộc đời. Ngày ngày ăn uống vui chơi, Chớ hề con niêm Đia thời Mẫu đây. Muốn nên kiển vật tao gây, Muốn độ con trẻ phải bày dỗ khuyên. Đôi lời Me nhắc con ghi, Ngày nào kêu Me, Me liền dắt con. Trần gian tăm tối mit mù, Con ơi nghe Me thẳng đường con đi. Những lời Mẹ đã tiên tri, Ngày nào đại hội con thì gặp Cha. Ít lời kim khẩu thuyết ra, Dương gian con ngu Me già thương thiên.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Vô Lương Đai Từ Tôn A Di Đà Phât.

ĐƯA ĐIỂN MỆ HỒI CUNG

Trước xin dâng hương đăng trà quả, Lễ kỉnh thành bái ta Mẫu nghi. Me là đai đức từ bi, Vì thương con dai mới đi xuống trần. Lời châu Me ân cần day biểu, Tiếng đá vàng con hiểu Thiên cơ. Dắt con chỉ bến chỉ bờ, Lo tu tron đao đăng nhờ thiêng liêng. Này các con quyết tâm chí tinh, Giữ một lòng nhẫn nhin lo tu, Giờ này là tuyết âm u, Điển linh Me giáng xuống trần độ con. Nên con biết cung son bờ bến, Đồng cùng nhau dắt đến trường thi, Gia trang sắp đặt an bày, Thanh trà hoa quả lễ bày kính dâng. Con lớn bé chúc mừng Hoàng Mẫu, Cầu phước dư Nam Việt cưu ngôi, Giờ này cầu nguyên đã rồi, Lay đưa Đức Me phản hồi Thiên Cung.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Diêu Trì Kim Mẫu Dưỡng Sanh Bảo Mạng Từ Tôn Đại Từ Tôn cảm ứng chứng minh A Di Đà Phật.

Tụng kinh xong, tiếp tụng bài nguyện này:

Kiền thiền vọng bái Mẫu Hoàng,

Chấn chỉnh đạo giáo sắp an dân tình.

Độ người khỏi chốn u minh,

Vọng cầu bái Mẹ nhờ tình xót thương.

Chúng dân tai họa đa vương,

Lạy Mẹ dạy dỗ mới tường Thiên cơ.

Tây Cung Vương Mẫu Từ Tôn,

Hào quang rọi xuống hương lân tỉnh thành.

Khắp trong dân chúng làm lành,

Thương yêu đùm giúp chẳng đành bỏ nhau.

Mây lành roi tổ năm màu,

Cỏ cây tươi tốt làu làu thái dương.

Yên vui bốn bể mới tường,

Cơ Trời sắp đặt luân thường vẻ vang.

Diêu Trì chấn chỉnh sửa sang,

Bao nguồn về cội một đàng chánh qui.

Kiền thiền vong bái Từ Tôn,

Chuẩn y Tam Giáo mới tồn lý cao.

On Trên cam lô rào rào,

Chúng con nguyện vọng ước ao thái bình.

Lay cầu Me ở Thiên Đình,

Độ an dân chúng pháp linh tổ tường.

Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phần Kinh con mới đọc rồi,
Nguyện xin phước đức vun bồi chúng sanh.
Cho người thức tỉnh tu hành,
Bến mê phút chút biến thành ao sen.
Lý Kinh sáng suốt như đèn,
Rọi vào tâm trí tối đen sáng liền.
Tụng Kinh Địa Mẫu có duyên,
Gặp người trí thức bạn hiền đồng tu.
Ngày ngày tinh tấn công phu,
Điển quang Mẹ chiếu linh căn sáng ngời.
Cúi xin Phật Mẫu chứng lòng,
Tâm nguyền quyết chí gắng công tu trì.

- * Nam Mô Vô Thượng Hư Không Địa Mẫu Dưỡng Sanh Bảo Mạng Chơn Kinh Đại Từ Tôn.
 - * Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phât.
- * Nam Mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Từ Thị Tôn Phât.
- * Nam Mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát.

TAM QUY

Quy y Phật Mẫu cứu trần thế,
Nguyện xin phước đức vun bồi chúng sanh,
Trần gian biết nẻo tu hành,
Nhờ đèn trí huệ biết đường Phật Tiên.
Quy y Pháp là phương giải thoát,
Điển huyền linh bủa khắp trần gian,
Sửa tâm chứng đắc kịp thời,
Linh căn Mẹ điểm hội kỳ Long Hoa.
Quy y Tăng chơn truyền Mẫu đại,
Phải ăn chay giới luật nghiêm trang,
Hữu hình giả tạm luân hồi,
Vô vi thượng cảnh trở về Thiên Cung.

CHUNG (Thời Kinh tung đến đây đã hết)

BÀI KÊ

Thượng Ngươn lập Hội Long Vân,
Phân ngôi kế vị hòa bình quốc gia.
Cộng đồng Tam Giáo quy nguyên,
Chơn truyền tâm ấn khai cơ Đạo hiền.
Thượng thông thiên địa Long Hoa,
Chuyển luân chánh pháp độ người thiện duyên.
Thiên cơ kín nhẹm khó rành,
Người không căn trước thiệt tình biết đâu.

ĐỊA MẪU CHƠN KINH

Trình bày: ĐẶNG THIÊN ÂN Kỹ thuật: ĐẶNG THIÊN KIM



SÁCH ẤN TỐNG (KHÔNG BÁN)

Địa chỉ thỉnh kinh:

THIÊN LÝ BỬU TÒA 12695 SYCAMORE AVE

SAN MARTIN, CA 95046. USA

Tel: (408) 683-0674 • www.thienlybuutoa.org